

Nâng cao trình độ tiếng Anh cho sinh viên thông qua trải nghiệm trại hè tiếng Anh

Đinh Thị Hoài Ly*, Trần Xuân Hòa*

*ThS. Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 20/5/2024; Accepted: 28/5/2024; Published: 06/6/2024

Abstract: Parents and educators are searching for creative methods to involve pupils in English-learning opportunities as the demand for English-learning options Lydevelops globally. Perhaps in response to this expanding need, municipalities or schools could try to start an English camp. Students can benefit from such outdoor activities, particularly if they find them interesting and favorable. This article's goal is to assess how well the English camp activities have worked. The results of a thorough evaluation of the literature indicate that English camp activities offer a natural learning environment which improves English proficiency. The article also looks at the effectiveness of English camps and gives some suggestions that should be considered to make a successful week-long themed English Camp.

Keywords: English language learning, English camp activities, Effectiveness.

1. Đặt vấn đề

Trong thời đại toàn cầu hóa, khả năng giao tiếp giữa các quốc gia và văn hóa khác nhau đóng một vai trò quan trọng. Các trại hè tiếng Anh (EC) được tổ chức trong những kỳ nghỉ mang lại lợi ích cho người học ngôn ngữ, phụ huynh, trường học và giáo viên (GV) ngôn ngữ. Tại những trại hè như vậy, người học ngôn ngữ có cơ hội trải nghiệm tiếp xúc rộng rãi với tiếng Anh thông qua các hoạt động vui chơi hấp dẫn và giao tiếp có ý nghĩa bên ngoài khuôn khổ lớp học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Trại hè tiếng Anh (English Camps - EC)

Trại hè tiếng Anh thường được tổ chức vào thời gian nghỉ học trong lịch học. Trọng tâm của những trại như vậy là cung cấp cho người học ngôn ngữ (người tham gia trại hè) cơ hội trải nghiệm tiếng Anh ở điểm giao thoa giữa việc sử dụng ngôn ngữ và tương tác xã hội trong một môi trường vui vẻ không có sự sửa chữa, kiểm tra và phán xét, những thứ làm giảm động lực học ngoại ngữ của các người học. Mục tiêu là để các trại viên học cách trở nên thoải mái hơn khi thực hành cách diễn đạt và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh. Sau EC, học sinh được trông đợi tự tin hơn và có động lực hơn trong việc sử dụng tiếng Anh khi quay trở lại lớp học của mình.

Trại hè tiếng Anh vượt ra ngoài các bức tường lớp học, cấu trúc và giới hạn của sách giáo khoa cũng như áp lực và căng thẳng liên quan của nó (Lightbown và Spada 1999). Tại EC, việc sửa lỗi ngữ pháp được giữ ở mức tối thiểu, người hướng dẫn khuyến khích các

trại viên sử dụng từ vựng, cấu trúc câu và cách diễn đạt mới mà không cần ý kiến của người hướng dẫn hoặc từ các trại viên khác. EC tạo ra một môi trường an toàn cho phép người tham gia được nghỉ ngơi sau các hoạt động học tập nhưng vẫn có thời gian chất lượng để phát triển xã hội, cảm xúc, thể chất và nhận thức.

2.2. Các loại Trại hè phổ biến

Hiện nay, với số lượng trại hè ngày càng tăng, các hình thức và chủ đề của chương trình cũng trở nên đa dạng. Tuy nhiên, nhìn chung, có thể phân loại trại hè tiếng Anh tại Việt Nam theo hai yếu tố: nội trú hoặc bán trú, thuần Việt hoặc có yếu tố nước ngoài.

- Trại hè theo chủ đề: Loại trại hè này tập trung học tiếng Anh theo một chủ đề cụ thể, chẳng hạn như STEAM, nghệ thuật, thể thao hoặc âm nhạc.

- Trại hè kỹ năng: Loại trại hè này dạy bé em các kỹ năng sống bằng tiếng Anh, chẳng hạn như nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa hoặc quản lý tiền bạc.

- Trại hè ngoài trời: Loại trại hè này học tiếng Anh ở ngoài trời, bằng các hoạt động như đi bộ đường dài, cắm trại hoặc câu cá.

- Trại hè du lịch: Loại trại hè này tạo cơ hội cho người học đi du lịch và khám phá những quốc gia sử dụng ngôn ngữ chính là tiếng Anh để họ có cơ hội rèn luyện phản xạ tiếng Anh.

2.3. Lợi ích của trại hè tiếng Anh trong việc học tiếng Anh

Một số nghiên cứu đã điều tra tác động mà người học tiếp xúc với các tình huống “chỉ dùng tiếng Anh”, cụ thể là trong EC. Jong (2008) cho rằng sinh viên ở

Hàn Quốc có thể hòa mình vào môi trường nói tiếng Anh gần gũi và tự nhiên mà không cần phải rời khỏi đất nước. Thông qua việc cung cấp trải nghiệm tiếng Anh ngắn hạn trong môi trường sống chỉ nói tiếng Anh, trại viên được cho là có được “khả năng nói tiếng Anh lưu loát và tầm nhìn quốc tế” (Lee, 2011, trang 146).

Rugasken và Harris (2009) đã nghiên cứu cách hoạt động của EC đối với người học tiếng Anh, trong các chương trình hòa nhập (immerse summer camp). Trại họp liên tục 15 ngày; lịch hàng ngày bao gồm ba giờ giảng dạy trên lớp, bữa trưa và chuyển đi thực địa buổi chiều với học sinh. Các bài học buổi sáng trên lớp bao gồm ngữ pháp, giải thích thành ngữ, luyện nói, bài tập và hoạt động đọc và viết. Bên cạnh đó, những cuộc trò chuyện thân mật bằng tiếng Anh cũng diễn ra trong suốt chuyến dã ngoại buổi chiều giữa học sinh và GV. Kết quả của nghiên cứu này cho thấy chương trình hòa nhập không chỉ mang lại một số lợi ích trong việc tiếp thu ngôn ngữ mà còn về hiểu biết văn hóa cho tất cả những người tham gia chương trình. Các tác giả cũng nhấn mạnh trải nghiệm của sinh viên từ EC có thể được coi là một lựa chọn thay thế cho việc đi du học.

Một số nhà nghiên cứu đã tập trung vào hiệu quả của việc tham gia trại hè tiếng Anh từ góc độ yếu tố cảm xúc của người học. Muto, Shinohara, Adachi và Kikuta (2012) đã nghiên cứu thái độ của người tham gia đối với tiếng Anh thay đổi như thế nào và điều tra những yếu tố được coi là yếu tố chính để bồi dưỡng những học sinh có tư duy quốc tế. Thông tin chi tiết về EC được sử dụng trong nghiên cứu của họ như sau: thời gian trại là 5 ngày, số lượng học sinh tham gia là 86, độ tuổi từ lớp 3 đến lớp 6 (8-12 tuổi) và khả năng tiếng Anh của các em học sinh là tương đương với STEP Eiken cấp 4 trở lên. Bằng cách sử dụng phân tích định lượng (bảng câu hỏi) và định tính (phỏng vấn và quan sát), họ nhận thấy những người tham gia trở nên có động lực học tiếng Anh hơn, có tư duy quốc tế hơn và nỗi sợ hãi, lo lắng khi nói tiếng Anh của học sinh giảm đi. Dựa trên những phát hiện này, họ kết luận rằng có ba vai trò quan trọng của EC: “(a) giảm bớt nỗi sợ hãi và lo lắng mà người học gặp phải khi sử dụng tiếng Anh, (b) kích thích học sinh quan tâm sâu sắc đến nhiều nền văn hóa và phong tục khác nhau, và (c) khuyến khích người học phát triển nhận thức rõ ràng về mục tiêu học tiếng Anh của mình”

Để điều tra những thay đổi về niềm tin của người tham gia sau EC, Muto (2014) đã nghiên cứu 223 trẻ em tham gia trại bằng cách sử dụng danh sách việc cần làm và bảng câu hỏi tự đánh giá. Trong nghiên cứu

này, ông nhận thấy rằng trại hè tiếng Anh dù kéo dài 6 ngày dành cho trẻ em (lớp 3-6) cũng có tác động tích cực trong việc tăng cường sự tự tin của các em học sinh. Fujii, Wright, Reynolds, Nguyen, Whittinghill và Gergley (2014) đã nghiên cứu tính hiệu quả của các trại hè hòa nhập tiếng Anh (English language immersion camps), xét về các yếu tố ảnh hưởng đến việc học tiếng Anh và các nền văn hóa khác. Nghiên cứu của họ cho thấy rằng mặc dù thời gian cắm trại ngắn nhưng các học sinh tham gia tin rằng trải nghiệm này đã giúp mình có động lực học tiếng Anh, hiểu sâu hơn về các nền văn hóa khác và giảm bớt lo lắng khi nói tiếng Anh. Trong nghiên cứu của Shiratori (2017), tác giả đã phát hiện rằng việc tiếp xúc với tiếng Anh trong trại và trải nghiệm giao tiếp thành công bằng tiếng Anh đã giúp nâng cao sự tự tin, sự hứng thú và động lực của người tham gia trong suốt trại, đặc biệt vì họ được khuyến khích nói tiếng Anh mà không quá lo lắng về lỗi ngữ pháp của mình. Ông kết luận rằng việc giao tiếp có ý nghĩa bằng tiếng Anh thông qua EC như vậy là vô cùng quan trọng, đặc biệt đối với những học sinh không có cơ hội ra nước ngoài. Ông cũng đề cập đến tầm quan trọng của các hoạt động ngôn ngữ lấy học sinh làm trung tâm như phát biểu, thuyết trình, tranh luận và thảo luận. Những hoạt động này được áp dụng như các hoạt động chính của trại và chúng hiệu quả hơn là các hoạt động thông thường trong lớp học.

Tổ chức những trại hè này có thể là một trong những cách duy nhất để cung cấp môi trường tiếng Anh bản địa ở một quốc gia không nói tiếng Anh. Với suy nghĩ đó, các nhà giáo dục nên cân nhắc cách tạo cơ hội công bằng cho học sinh tham gia các trại hè tiếng Anh nhằm giảm thiểu “sự chênh lệch tiếng Anh” giữa con cái của cha mẹ giàu có và con cái của những gia đình có thu nhập thấp hơn.

2.4. Một số vấn đề cần chú ý khi tổ chức một trại hè tiếng Anh

2.4.1. Chọn chủ đề trại: Khi chọn một chủ đề hoặc một khía cạnh nên: Phù hợp với độ tuổi; các GV thích và biết về chủ đề; các tổ chức giáo dục có thể chọn một chủ đề trong chương trình giảng dạy. Ngoài việc đi sâu hơn vào chủ đề, các trại viên sẽ có cơ hội sử dụng ngôn ngữ mà họ đã học được trong các bài học ở trường. Để làm cho nội dung quen thuộc trở nên hấp dẫn hơn, người điều phối trại có thể sáng tạo kết thúc của chủ đề, mang lại một chiều hướng mới mà các trại viên có thể không thấy trong lớp học.

2.4.2. Vai trò của các GV

EC thường được tổ chức bởi các GV có nhiều năm kinh nghiệm. Tuy nhiên, đây lại là một môi trường học

ngôn ngữ hoàn toàn khác với lớp học. GV cần nhận thức được những khác biệt đó và sẵn sàng đón nhận những cơ hội mà EC mang lại.

Một trại hè Anh ngữ có thể là một môi trường giảng dạy lý tưởng cho các GV EFL bởi họ có thể: Thử sức làm việc theo nhóm hoặc theo cặp; thử những hoạt động và cách tiếp cận mới và có thể đưa chúng vào các bài học sau khi được áp dụng thành công ở trại hè; đưa người học ra ngoài cơ sở cắm trại bằng các chuyến đi thực địa; mời những vị khách hoặc các trưởng nhóm người bản xứ; tự đưa ra lựa chọn ngoài chương trình giảng dạy bằng cách thiết kế, điều chỉnh hoặc áp dụng các tài liệu và hoạt động phù hợp theo chủ đề của trại; tạo ra thế giới đa chiều cho các chủ đề trại bằng cách lập kế hoạch cho các hoạt động và trải nghiệm nhằm giúp phát triển nhiều khía cạnh của học sinh (thể chất, cảm xúc, xã hội, nhận thức, ngôn ngữ, sáng tạo, v.v.); nhìn nhận những người học ngôn ngữ dưới một góc nhìn mới và để họ tỏa sáng và bộc lộ những kỹ năng cũng như tài năng phi học thuật của mình; sử dụng tài năng của chính mình.

2.4.3. Lịch trình và các hoạt động trong trại hè

Thiết lập một lịch trình nhất quán và đáng tin cậy cho các trại viên là một cách đơn giản để giúp họ có được cảm giác an toàn. Một lịch trình đơn giản được lặp lại hàng ngày giúp các trại viên dự đoán những gì sẽ diễn ra mỗi ngày.

Các loại hoạt động của EC có thể được lên kế hoạch theo các khoảng thời gian mỗi ngày. Số hoạt động mỗi ngày tùy thuộc vào độ dài của chương trình hàng ngày và thời lượng của mỗi hoạt động. Người tổ chức có thể linh hoạt trong cách thiết kế các hoạt động mỗi ngày. Điều này rất quan trọng trong việc xây dựng lịch trình trại khi chúng ta muốn tạo sự ổn định trong lịch trình nhưng không muốn sử dụng một lịch trình dư thừa khiến các trại viên mất hứng thú vào ngày tiếp theo. Có năm hoạt động cơ bản sau đây mà GV và Nhà trường có thể sử dụng để lên kế hoạch tổ chức EC, đó là:

Âm nhạc/Nhảy/Bài hát: có thể được sử dụng cho hoạt động warm up để bắt đầu ngày mới, sáng tác bài hát theo chủ đề, thêm các điệu nhảy vào một bài hát hoặc bản nhạc chơi các nhạc cụ, học các bài hát tập trung vào ngôn ngữ (ví dụ: tìm các từ có vần điệu, chọn ra các từ liên quan đến chủ đề)

Các hoạt động thể chất: cũng được sử dụng cho hoạt động warm up để bắt đầu ngày mới, học tập qua trải nghiệm giải phóng năng lượng như chơi thể thao theo đội như bóng đá, bóng rổ hoặc tập yoga.

Thủ công: là một trong những hoạt động sáng tạo, ví dụ: đồ thủ công ở địa phương có thể được đưa vào trang trí chủ đề trong suốt cả tuần, hoạt động làm các món đồ craft từ các chất liệu thân thiện với môi trường như bìa carton, giấy và đồ gỗ.

Ngôn ngữ trọng tâm: học từ vựng liên quan đến chủ đề thông qua việc chơi các trò chơi board games; hoàn thành cuộc săn tìm và hát các bài hát theo chủ đề; học cách hỏi và trả lời các câu hỏi liên quan đến chủ đề bằng tiếng Anh; hiểu và truyền đạt chỉ dẫn bằng tiếng Anh; mở rộng sự phát triển ngôn ngữ (ví dụ: chuyển câu khẳng định thành câu hỏi, thay đổi thì)

Trò chơi câu đố: mục tiêu hàng ngày được trình bày dưới dạng một câu chuyện hoặc cuộc săn lùng, tìm manh mối dẫn tới phòng thoát hiểm; hoàn thành một bài thơ; hay tập hợp tất cả các mảnh ghép để tạo thành bức tranh cuối cùng.

Nhật ký: trại viên có thể được yêu cầu ghi lại nhật ký hàng ngày dưới dạng âm thanh hoặc văn bản; tạo nhật ký cảm xúc (dụng cụ giúp trẻ gọi tên cảm xúc và đánh giá cường độ của chúng); hay tạo biểu đồ tâm trạng trong thời gian tại trại hè.

3. Kết luận

Trại hè tiếng Anh chắc chắn là một trải nghiệm học tập mới mẻ, thú vị và là một trong những cách để thúc đẩy người học tăng thêm hứng thú học tiếng Anh và phá bỏ nhiều rào cản đối với việc học EFL. Việc thực hiện các nghiên cứu thực nghiệm nhằm đánh giá hiệu quả của các hoạt động EC là phù hợp. EC ngày càng phổ biến bởi mối quan tâm đặc biệt của phụ huynh.

Tài liệu tham khảo

- Holstead, J., and K. Doll. 2015. Serving English language learners afterschool. *Mid-Western Educational Researcher* 27 (4): 383–389
- Jong, L. T. (2008) English villages in the heart of S. Korea: Mock setting provides context for kids to learn English. *The Strait Times*.
- Lee, J. S. (2011). Globalization and language education: English village in South Korea. *Language Research*, 47(1), 123-149.
- Muto, K. (2014). Can-do self-evaluation by English camp participants. In N. Sonda & A. Krause (Eds.), *JALT2013 Conference Proceedings*, 78-87.
- Muto, K., Shinohara, T., Adachi, M., & Kikuta, M. (2012). English immersion camp and international posture. In N. Sonda & A. Krause (Eds.), *JALT2012 Conference Proceedings*, 536-543.
- Rugasken, K., & Harris, J. A. (2009). English camp: a language immersion program in Thailand, *Learning Assistance Review*, 14(2), 43-51.